

Số: /BC-UBND Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2022

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và cũng là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, đã tác động tiêu cực đến thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; với sự quyết tâm cao, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp, vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự chung sức, đồng thuận cao của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tỉnh ta đã hạn chế được mức thấp nhất ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa kiểm soát được dịch Covid-19, đảm bảo sức khỏe người dân, vừa duy trì phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Để kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các Chương trình công tác, Quy chế làm việc và Chương trình công tác năm 2021, UBND tỉnh báo cáo các mặt làm được, chưa được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong chỉ đạo, điều hành chủ yếu cho năm 2022 như sau:

I. KIỂM ĐIỂM VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2021

1. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

1.1. Những kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 về việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải

thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; đồng thời thực hiện các Nghị quyết chuyên đề số 19/NQ-CP, 35/NQ-CP, tỉnh Hải Dương tiếp tục thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh nghiêm túc chấp hành chế độ báo cáo định kỳ; tham gia góp ý đầy đủ các dự thảo văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ khi các Bộ, ngành Trung ương yêu cầu. Nhìn chung, UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ bản thực hiện theo đúng thời hạn. UBND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong việc thực hiện các chương trình, dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương cơ bản đúng thời gian yêu cầu và không để tồn đọng.

1.1.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng:

Phát huy tinh thần tập thể, sự nỗ lực quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp trên địa bàn tỉnh, nhưng với nỗ lực phấn đấu hoàn thành “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực và quan trọng, Về cơ bản đã đạt được các mục tiêu tổng quát và nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2021, trong đó **đạt và vượt 11/14 chỉ tiêu chủ yếu**. Kết quả cụ thể trên một số lĩnh vực như sau:

a) Về kinh tế:

Tổng sản phẩm trên địa bàn ước tăng 8,6% (kế hoạch 8%). Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 20.717 tỷ đồng, bằng 105,5% kế hoạch năm, tăng 6,8% (kế hoạch tăng 3%). Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng ước đạt 287.540 tỷ đồng, tăng 10,7%; trong đó, sản xuất công nghiệp có mức tăng trưởng khá, ước đạt 271.309 tỷ đồng, tăng 11,8% (kế hoạch tăng 9,9%); Giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 18.197 tỷ đồng, bằng 87,9% kế hoạch năm và giảm 3,4%. Tổng giá trị sản xuất ngành dịch vụ ước đạt 42.207 tỷ đồng, bằng 93,9% kế hoạch năm và giảm 0,2%; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) ước tăng 0,18%; tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 9,8 tỷ USD, bằng 114,7% kế

hoạch năm, tăng 27,1%; giá trị hàng hoá nhập khẩu 7,6 tỷ USD, bằng 109,5% kế hoạch năm, tăng 26,7%. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2021 ước đạt 19.290 tỷ đồng, bằng 148,4% dự toán năm; trong đó thu nội địa 16.703 tỷ đồng, bằng 151,9% dự toán và tăng 14%. Tổng chi NSDP ước đạt 22.189 tỷ đồng, bằng 172,8% dự toán năm. Nguồn vốn huy động ước đạt 152.800 tỷ đồng, tăng 10%. Dự nợ tín dụng ước đạt 104.000 tỷ đồng, tăng 15,1%. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 49.113 tỷ đồng, giảm 3,3%. Thành lập mới 1.432 doanh nghiệp, với tổng vốn điều lệ đăng ký khoảng 18.448 tỷ đồng.

b) Về Văn hóa xã hội

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện cấp bách các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và điều chỉnh một số biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 12/10/2021 của Chính phủ.

Năng lực mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được nâng lên. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời thuốc phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh. Nguy cơ một số bệnh trong Chương trình tiêm chủng mở rộng tiếp tục có xu hướng quay trở lại như: Ho gà, Sởi/Rubella, tay chân miệng...

Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021, cơ bản đạt các chỉ tiêu kế hoạch đầu năm học đề ra; chất lượng phổ cập, xóa mù chữ tiếp tục được duy trì, nâng cao; hoạt động giáo dục toàn diện được giữ vững; chất lượng học sinh giỏi quốc gia có tiến bộ vượt bậc, có 81/99 học sinh dự thi đạt giải (tỷ lệ 81,8%) (04 giải Nhất, 21 giải Nhì, 28 giải Ba và 28 Khuyến khích) và tỉnh Hải Dương xếp thứ 5 toàn quốc. Xây dựng các phương án và tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế và an toàn phòng, chống dịch Covid-19. Điều chỉnh linh hoạt kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức dạy học qua internet. Đến nay trên địa bàn toàn tỉnh có 847 trường mầm non, phổ thông, có 669 trường đạt chuẩn, tỷ lệ 76,54% (tăng 1,17%).

Thường xuyên tuyên truyền, thông tin hướng dẫn và vận động toàn dân tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin truyền thông, tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, đặc biệt là tuyên truyền, hướng dẫn triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác phục vụ tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và triển khai thực hiện các Chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

Giải quyết việc làm mới cho 36.000 lao động (vượt kế hoạch 1,4%); quan tâm chăm lo đời sống cho người có công với cách mạng và thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, người nghèo và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ, bảo đảm trang trọng, có ý nghĩa thiết thực. Tăng cường các giải pháp đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

c) Về công tác nội chính, thanh tra, tư pháp và quốc phòng - an ninh

Triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2021 đã phê duyệt; phối hợp tốt trong việc xử lý tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và không có tình trạng doanh nghiệp được thanh tra quá 1 lần/năm. Ngành Thanh tra tỉnh thực hiện 156 cuộc thanh tra hành chính và 834 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai thực hiện thường xuyên. Phát hiện 08 vụ tham nhũng trên địa bàn tỉnh; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, quân sự địa phương. Xây dựng và duy trì thực hiện nghiêm túc quy định trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Xây dựng và ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Xây dựng khu vực phòng thủ giai đoạn 2021-2025”, kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ nhiệm kỳ 2021-2025. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tập trung đấu tranh triệt phá các băng, ổ nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; tội phạm trộm cắp, cướp giật... Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác truy vết phòng, chống dịch Covid-19, trong đó lực lượng công an là nòng cốt.

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; nâng cao đạo đức công vụ, chất lượng phục vụ nhân dân trong các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ bảo đảm quy định. Thẩm định sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong sở, ban, ngành theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 4781/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh; việc sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo đúng quy

định; thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo được tỷ lệ giảm biên chế theo yêu cầu.

Triển khai tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đã đảm bảo quyền bầu cử và bảo đảm an toàn phòng chống dịch cho cử tri, tỷ lệ cử tri đi bầu cao, đảm bảo về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu được bầu theo quy định. Kết quả đã bầu ra 09 đại biểu Quốc hội, 63 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 407 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và 5.702 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

1.1.2. Công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định:

UBND tỉnh luôn thực hiện bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, phát huy vai trò của tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của từng ủy viên UBND tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước ở Trung ương phân cấp, ủy quyền; lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành bộ máy hành chính thống nhất, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo tinh thần phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo; nỗ lực, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, vừa giải quyết những vấn đề trước mắt, vừa chủ động triển khai các mục tiêu trung, dài hạn.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các ủy viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động. Các thành viên UBND tỉnh luôn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, ngành; đồng thời coi trọng trách nhiệm tham gia công việc chung của UBND tỉnh với tư cách ủy viên UBND tỉnh; đề cao tinh thần trách nhiệm tham gia quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chủ động nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các cơ chế, chính sách pháp luật theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách, tạo sự thống nhất, đoàn kết, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ chung của UBND tỉnh.

1.1.3. Công tác thực hiện Quy chế làm việc:

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các ủy viên UBND tỉnh thực hiện đúng nhiệm vụ theo sự phân công công tác theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh. Căn cứ vào Quy chế làm việc, UBND tỉnh duy trì tốt các phiên họp thường kỳ UBND tỉnh (năm 2021 đã tổ chức 17 phiên họp thường kỳ để nghe và cho ý kiến giải quyết 84 nội dung công việc) và các phiên họp Lãnh đạo UBND tỉnh (năm 2021 đã tổ chức 42 phiên họp Lãnh đạo UBND tỉnh để nghe và cho ý kiến giải quyết 128 nội dung công việc) và các phiên họp chuyên đề để cho ý

kiến giải quyết các công việc đề ra, xử lý các khó khăn vướng mắc phát sinh từ thực tế.

Chủ tịch UBND tỉnh và các ủy viên UBND tỉnh luôn đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường đi cơ sở, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề trọng tâm, thúc đẩy tăng trưởng theo mục tiêu đề ra; theo dõi sát diễn biến tình hình, kịp thời xử lý, tháo gỡ nhiều vấn đề phát sinh, dư luận xã hội bức xúc và những vấn đề tồn tại, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời tổ chức nhiều cuộc họp, hội nghị, hội thảo thiết thực tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình, dự án, đề án.

1.1.4. Công tác thực hiện Chương trình, nhiệm vụ đã đề ra:

Thực hiện Chương trình công tác năm 2021 (Chương trình số 531a/Ctr-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2021), trong chỉ đạo điều hành, tập thể Lãnh đạo UBND tỉnh đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, từng bước đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai đồng bộ, có hiệu quả trên các lĩnh vực công tác. Lãnh đạo UBND tỉnh duy trì tốt chế độ giao ban nội bộ vào các sáng thứ Hai hàng tuần giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; tổ chức họp UBND tỉnh thường kỳ theo luật định.

Chương trình làm việc của UBND tỉnh thường xuyên được rà soát để kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chỉ đạo của Chính phủ, HĐND tỉnh và Tỉnh ủy nhằm thực hiện tốt nhất các nội dung theo kế hoạch đề ra. Ngoài ra, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình công tác của cơ quan, đơn vị mình và thường xuyên theo dõi, nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ vào thứ Ba của tuần đầu tiên hàng tháng theo quy định; đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành xem xét, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

1.1.5. Công tác ban hành văn bản:

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 25 tháng 11 năm 2021, UBND tỉnh đã tiếp nhận tổng số 33.598 văn bản các loại, trong đó có 1.260 văn bản của Chính phủ; 5.303 văn bản của các Bộ, ngành Trung ương; 24.836 văn bản của các tỉnh, thành phố và các Sở, ngành, các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh và các doanh nghiệp; 1.007 đơn thư và 1.192 văn bản khác. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 9.994 văn bản các loại, gồm: 3.498 Quyết định (trong đó có 27 văn bản quy phạm pháp luật), 4.330 Công văn, 186 Thông báo, 135 Báo cáo, 107 Tờ trình, 16 Chỉ thị và 1.695 các loại văn bản khác; tổ chức triển

khai xây dựng và tham mưu cho Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt 76 Nghị quyết. Các văn bản được ban hành đã góp phần thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện khung pháp lý thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra và chỉ đạo, điều hành các nội dung công việc trọng tâm của UBND tỉnh trong năm; kịp thời giải quyết các công việc phát sinh. Trong số 27 văn bản quy phạm pháp luật đã được UBND tỉnh ban hành, các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo đã chủ động trong việc tham mưu những nội dung và vấn đề còn bất cập trong các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên đề trình UBND tỉnh ban hành văn bản cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều tuân thủ trình tự, thủ tục pháp luật quy định; phù hợp về nội dung, thể thức và kịp thời thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện khung pháp lý thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.6. Công tác phối hợp của UBND tỉnh với Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Mặt trận tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan tư pháp:

UBND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo đúng Quy chế số 01-QC/TU ngày 22 tháng 1 năm 2021 của Tỉnh ủy.

Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với các Ban Xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể, chính trị trên địa bàn tỉnh thường xuyên được duy trì, nhằm tạo sự đồng thuận, kịp thời và hiệu quả trong quá trình chỉ đạo, điều hành. Phối hợp kịp thời với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong tuyên truyền giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật. UBND tỉnh luôn phối hợp tốt với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trong việc tổ chức tiếp xúc cử tri, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân cho Quốc hội và cho HĐND tỉnh; kịp thời giải quyết các kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

UBND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với HĐND tỉnh trong công tác chuẩn bị nội dung, thực hiện chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh theo luật định; do vậy đã cơ bản khắc phục tình trạng chậm hoàn thành các Báo cáo, Tờ trình phục vụ kỳ họp. Thực hiện nghiêm quy định về giám sát của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tham gia trả lời, giải trình đầy đủ, làm rõ các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và những vấn đề cử tri quan tâm, phản ánh, kiến nghị.

1.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

1.2.1. Tồn tại, hạn chế:

Việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ở một số Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã còn chậm, thiếu tính chủ động trong việc đề ra các giải pháp phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương. Một số cơ quan, đơn vị có tư tưởng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên hoặc sang cơ quan khác.

Một số cuộc họp thường kỳ của UBND tỉnh và cuộc họp Lãnh đạo UBND tỉnh còn hạn chế ở chất lượng tài liệu báo cáo; các cơ quan tham mưu chưa sâu, giải pháp đề xuất còn chung chung, thiếu cụ thể và khả thi. Một số cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh chưa làm hết trách nhiệm, tình trạng xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh để giải quyết công việc, nhiệm vụ chuyên môn còn phổ biến.

Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của một số dự án còn vướng mắc, chưa được giải quyết dứt điểm, làm chậm tiến độ thực hiện đầu tư dự án; dự án phải giao đất thành nhiều đợt ở nhiều thời điểm khác nhau. Thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển doanh nghiệp còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Cải cách thủ tục hành chính chưa rõ nét, vẫn còn điểm nghẽn, xử lý một số vụ việc còn chưa dứt điểm nhất là trong bồi thường GPMB. Công tác quản lý, xử lý chất thải ở một số đơn vị và ở các cụm công nghiệp chưa được quan tâm đúng mức. Vẫn xảy ra đổ chất thải không đúng quy định, xử lý rác thải kém gây ô nhiễm môi trường nông thôn. Vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa còn khó khăn trong việc xử lý, giải tỏa.

Thực hiện nâng cấp đô thị theo lộ trình còn chậm, lúng túng. Một số nhà đầu tư chây ỳ không hoàn thiện dự án để nghiệm thu, bàn giao theo đúng kế hoạch. Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa đảm bảo tiến độ. Tiến độ lập và trình phê duyệt của một số Chương trình, Đề án còn chậm, chưa bảo đảm yêu cầu thời gian hoàn thành theo quy định.

Cơ sở vật chất ở một số trường học xuống cấp; đồ dùng, trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cơ bản thiếu và không đồng bộ, nhất là cơ sở hạ tầng của các khu cách ly tập trung không đảm bảo cho việc cách ly y tế; y tế tuyến xã chưa đảm bảo 100% xã có bác sĩ làm việc. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và khám, chữa bệnh còn gặp nhiều khó khăn.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng, khu dân cư văn hóa ở một số địa phương còn mang tính hình thức, chất lượng chưa cao. Các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu. Tại các khu, điểm du lịch, di tích, danh lam thắng cảnh, chuỗi dịch vụ du lịch... lượng khách và doanh thu sụt giảm nghiêm trọng.

Một số cuộc thanh tra kéo dài thời gian so với quy định; việc đôn đốc, thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra đạt tỷ lệ chưa cao. Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo có vụ việc còn chưa chính xác, giải quyết chưa đúng quy định, chất lượng chưa cao. Hoạt động của một số loại tội phạm còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, lợi dụng tình hình dịch bệnh để phạm tội.

1.2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

Những tồn tại hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, song xuất phát từ nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Cụ thể như: Một số cơ quan, địa phương chưa kịp thời nắm bắt, chủ động đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và kiên quyết xử lý các vi phạm thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý. Phối hợp giải quyết trong một số lĩnh vực còn bị động, chưa kịp thời; giải quyết các thủ tục hành chính có nơi, có lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao và thời gian kéo dài so với quy định; Thủ trưởng một số cơ quan đơn vị, thường trực cấp ủy một số địa phương chưa quan tâm sâu sát đến công tác quy hoạch, xúc tiến đầu tư và huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Các lĩnh vực về giáo dục, y tế, văn hóa chưa được đầu tư thỏa đáng; Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một số tổ chức, cá nhân còn nhiều hạn chế, chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; Lãnh đạo chính quyền một số địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở chưa quan tâm đúng mức tới hoặc chưa đáp ứng được yêu cầu năng lực, kinh nghiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục có những biện pháp khắc phục và đổi mới hoạt động nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Đánh giá tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ

2.1. Đánh giá tình hình thực hiện các Đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh đã nghiêm túc thực hiện theo quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016; đồng thời chủ động, tích cực trong công tác phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương theo Quy chế làm việc của Chính phủ.

Năm 2021, UBND tỉnh Hải Dương không được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công thực hiện các Đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Năm 2021, UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo quy định về thời gian. UBND tỉnh thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong việc thực hiện các chương trình, dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương cơ bản đúng thời gian yêu cầu và cơ bản không để tồn đọng.

3. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2021

3.1. Những kết quả nổi bật

Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành và tổ chức hội nghị triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; trong đó đã phân công rõ trách nhiệm cho từng Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện.

Chính phủ đã có nhiều đổi mới, cải cách mạnh mẽ, nhất là trong công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó hiệu quả với những tình huống cấp bách, đột xuất phát sinh (đặc biệt là đại dịch Covid-19); Chính phủ, các Bộ, cơ quan và địa phương đã quan tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện việc kết nối liên thông phần mềm quản lý giữa các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm nội dung thông tin của công văn, tài liệu được chuyển tải kịp thời, đầy đủ đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và ngược lại; các phiên họp, hội nghị của Chính phủ, của Thủ tướng và các Phó Thủ tướng được tổ chức đúng định kỳ và kịp thời quán triệt nội dung kết luận, chỉ đạo của hội nghị bằng Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo cho địa phương biết và tổ chức triển khai thực hiện; việc chấp hành các quy định về báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, đột xuất của địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ được thực hiện theo đúng quy định...

Có thể nhận định, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện thành công nhiệm vụ kép là vừa bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người dân, vừa duy trì được sản xuất kinh doanh và bảo đảm an sinh xã hội. Từ đó tạo được sự đồng thuận, to lớn trong nhân dân; tạo được niềm tin mạnh mẽ và khơi dậy

tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, nhân ái của nhân dân trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng và ban hành văn bản có nhiều tiến bộ. Đến ngày 02 tháng 12 năm 2021, Chính phủ đã ban hành 103 Nghị định, 151 Nghị quyết để cụ thể hóa các Luật mới ban hành và chỉ đạo, tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện; đồng thời ban hành những cơ chế, chính sách để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đối với các kiến nghị của các địa phương, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương ghi nhận, hướng dẫn, trả lời kịp thời, đầy đủ.

Những thành quả bước đầu đạt được đã củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và được nhân dân đồng tình, ủng hộ, tạo ra không khí mới, động lực mới, niềm tin và kỳ vọng mới vào sự phát triển của đất nước.

3.2. Những tồn tại hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Bên cạnh những thành quả tích cực đạt được, công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2021 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

Việc đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh tổng thể của nền kinh tế, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tiến độ triển khai các dự án trọng điểm quốc gia còn chậm. Bộ máy hành chính nhà nước các cấp đã được tổ chức, sắp xếp, cơ cấu lại ở một số cơ quan, đơn vị nhưng chưa tinh gọn.

Trong những năm vừa qua, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng và các bộ, ngành đã ban hành nhiều Luật, Nghị định, Thông tư liên quan đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội nhằm tạo hành lang pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn nhiều quy định chưa phù hợp, nhiều quy định còn chồng chéo gây khó khăn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Đề nghị Chính phủ khẩn trương chỉ đạo rà soát, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các văn bản luật (đặc biệt là các quy định liên quan đến đất đai, xây dựng, đầu tư, quy hoạch...) nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất và khả thi của hệ thống pháp luật, góp phần khơi thông và thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư, kinh doanh và tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

Trong thời gian tới, việc thực hiện các hiệp định thương mại, đầu tư quốc tế mà Việt Nam tham gia mở ra cơ hội mới. Trong nước, kinh tế vĩ mô tiếp tục xu thế ổn định; Chính phủ tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng

lực cạnh tranh quốc gia được nâng lên; chương trình chuyển đổi số quốc gia sẽ tạo điều kiện thuận lợi để có những bước phát triển mang tính đột phá. Tại Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII với những quan điểm, mục tiêu, phương châm hành động cho thấy khát vọng vươn lên của tỉnh, cùng với quyết tâm phấn đấu vượt khó vươn lên của toàn thể nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp sẽ là động lực phát triển trong những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, tình hình Dịch, bệnh Covid-19 trong nước và trên địa bàn tỉnh vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm nhanh và mạnh. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2022 cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức phải giải quyết, đó là: (1) Việc tái cơ cấu kinh tế còn chậm, quy mô kinh tế tỉnh còn nhỏ, sức cạnh tranh thấp; tăng trưởng chủ yếu vẫn dựa vào vốn và lao động; (2) Khả năng cân đối ngân sách, nhất là bố trí vốn NSNN cho đầu tư phát triển còn nhiều khó khăn; (3) Tình hình thời tiết, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, có thể tác động tiêu cực tới đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân; (4) Những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và an ninh khu vực, sự chống phá của các thế lực thù địch, tranh chấp chủ quyền trên biển Đông; những thách thức mang tính toàn cầu, như: biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường... có tác động tiêu cực tới tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển năm 2022.

Với bối cảnh như vậy đòi hỏi các cấp, các ngành trong tỉnh phải tiếp tục tập trung khắc phục nhưng tồn tại, hạn chế, xử lý dứt điểm các vướng mắc và có phương án huy động, sử dụng tối đa các nguồn lực. Ngoài ra, cần sự linh hoạt trong chỉ đạo điều hành của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh cũng như sự thích ứng kịp thời của các chủ thể trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của năm 2021; yêu cầu đặt ra đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương là phải căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022 và tình hình hiện nay để tập trung cao độ, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp đề ra để thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; **với phương châm “Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bất phá”**, UBND tỉnh xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành trong năm 2022 như sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, bảo đảm an toàn dịch bệnh. Kiểm soát chặt chẽ, thích ứng linh hoạt với biến chủng mới Omicron theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đẩy mạnh hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để đạt được miễn dịch cộng đồng vào năm 2022.

2. Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết và văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đã được UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII thông qua. Trên cơ sở đó xây dựng Chương trình hành động, kịch bản tăng trưởng năm 2022 để thực hiện; xác định rõ từng nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và tổ chức thực hiện quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét trong từng ngành, từng lĩnh vực, quyết tâm phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2022 đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

3. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế và thực hiện quy hoạch: Tiếp tục xây dựng và lập kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành ngay sau khi được phê duyệt; tăng cường hiệu lực quản lý quy hoạch; đẩy nhanh việc hoàn thiện quy hoạch vùng công nghiệp động lực và báo cáo các Bộ, cơ quan trung ương thẩm định, trình phê duyệt thành lập khu kinh tế chuyên biệt tại huyện Thanh Miện và huyện Bình Giang nhằm tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, tích cực hợp tác phát triển vùng; Đảm bảo cân đối ngân sách, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao chất lượng tăng trưởng tín dụng; Tiếp tục ưu tiên đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến; dùng chuyển đổi số hóa làm nền tảng và đòn bẩy thúc đẩy phát triển trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội;

5. Đôn đốc việc triển khai, thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp chậm đưa đất vào sử dụng, gây lãng phí đất đai. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản; kiểm tra phát hiện, ngăn chặn kịp thời hoạt động khai thác khoáng sản không có giấy phép.

6. Huy động các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình giao thông trọng điểm, hạ tầng số, đô thị thông minh và nông thôn mới kiểu mẫu.

7. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, công nghiệp phụ trợ; phát

triển các ngành thương mại, dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và có giá trị gia tăng cao. Chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành thu, chi ngân sách; chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước ở tất cả các cấp, các ngành bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị thi công về tiến độ thực hiện dự án, công trình lớn, công trình trọng điểm, công trình có tính chất động lực, có sức lan tỏa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương; tổ chức tốt kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển sinh đại học năm 2022. Quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; chủ động phòng chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Làm tốt công tác tôn giáo; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.

9. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá, đấu thầu dự án. Kiên quyết xử lý đối với các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; giảm thiểu rác thải nhựa, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng sản phẩm bằng vật liệu thân thiện với môi trường thay thế cho các sản phẩm nhựa, nilon sử dụng một lần; kiểm soát chặt chẽ nguồn xả thải.

10. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh địa phương; chủ động xử lý kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ tạo thành điểm nổi cộm gây phức tạp về an ninh, trật tự; thường xuyên nắm bắt tình hình thực tế, dành thời gian thỏa đáng trực tiếp đối thoại, giải trình, trả lời phản ánh, kiến nghị của cử tri; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc nổi cộm, gây bức xúc dư luận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

11. Đẩy mạnh thủ tục cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2025; tăng cường triển khai thủ tục hành chính lên dịch vụ công mức độ 4. Tăng cường kiểm tra đôn đốc sắp xếp thực hiện giảm số lượng cấp phó phòng theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP; sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW gắn với thực hiện tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Tỉnh ủy. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Đề án sắp

xếp sáp nhập, chia tách, thành lập mới các thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh; triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã khi có chủ trương của Trung ương và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp giai đoạn 2022-2030. Quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phân đấu PCI năm 2022 tăng tối thiểu 5 bậc so với năm 2021.

12. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn các tệ nạn xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra phòng chống cháy nổ.

13. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các Đoàn thể có liên quan để huy động sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2022.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021 và những vấn đề trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022; UBND tỉnh Hải Dương trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CV. Việt Cường (35b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Thế Hùng